

QUYẾT ĐỊNH

Công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thay thế trong lĩnh vực đầu tư tại Việt Nam thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp thành phố Huế

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;
Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;*

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 3154/QĐ-BTC ngày 10 tháng 9 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ lĩnh vực đầu tư tại Việt Nam thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính;

Theo đề nghị của Trưởng ban Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp thành phố Huế tại Tờ trình số 2418/TTr-KKTCN ngày 01 tháng 10 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục thủ tục hành chính (TTHC) được sửa đổi, bổ sung và thay thế trong lĩnh vực Đầu tư tại Việt Nam theo quy định tại Nghị định số 239/2025/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư, thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp thành phố Huế.

Tổng số TTHC được sửa đổi, bổ sung và thay thế tại Quyết định này là 15 TTHC, bao gồm: sửa đổi, bổ sung 05 TTHC; hợp nhất, thay thế 10 TTHC thành 02 TTHC (giảm 08 TTHC). *(Có Danh mục TTHC kèm theo)*

Điều 2. Căn cứ vào Điều 1 của Quyết định này, giao trách nhiệm cho Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp thực hiện các công việc sau:

1. Cập nhật Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC theo đúng quy định, đồng bộ dữ liệu TTHC được công bố từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC về Cơ sở dữ liệu TTHC thành phố theo đúng quy định; trình Chủ tịch UBND thành phố phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết TTHC, hoàn thành trước ngày 08/10/2025.

2. Niêm yết, công khai và triển khai thực hiện giải quyết TTHC liên quan theo hướng dẫn được Bộ Tài chính công khai trên Cổng dịch vụ công quốc gia (<https://dichvucong.gov.vn>) theo quy định. Hoàn thành việc cấu hình TTHC liên quan đến phần việc của mình trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố sau khi Quyết định này có hiệu lực thi hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ký.

- Quyết định này sửa đổi một số TTHC tại Quyết định số 768/QĐ-UBND ngày 10 tháng 4 năm 2023 và Quyết định số 3151/QĐ-UBND ngày 09 tháng 12 năm 2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Thừa Thiên Huế (nay là thành phố Huế) về công bố danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Đầu tư tại Việt Nam thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp.

- Các TTHC trong lĩnh vực Đầu tư tại Việt Nam không được sửa đổi, bổ sung, thay thế tại Quyết định này tiếp tục thực hiện theo Quyết định số 768/QĐ-UBND ngày 10 tháng 4 năm 2023 và Quyết định số 3151/QĐ-UBND ngày 09 tháng 12 năm 2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Thừa Thiên Huế (nay là thành phố Huế) về công bố danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Đầu tư tại Việt Nam thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND thành phố; Trưởng ban Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp thành phố; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục KSTTHC (Văn phòng Chính phủ);
- CT, các PCT UBND thành phố;
- Các PCVP UBND thành phố;
- Cổng TTĐT thành phố;
- TT PVHCC thành phố, cấp xã;
- Lưu: VT, KSKT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phan Quý Phương

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, THAY THẾ VÀ BỊ BÃI BỎ TRONG LĨNH VỰC
ĐẦU TƯ TẠI VIỆT NAM THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA BAN QUẢN LÝ
KHU KINH TẾ, CÔNG NGHIỆP THÀNH PHỐ HUẾ**

(Kèm theo Quyết định số 3180 /QĐ-UBND ngày 07 tháng 10 năm 2025 của Chủ tịch UBND thành phố Huế)

A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI ,BỔ SUNG (gồm 5 TTHC)

ST T	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Cách thức và địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện	Số Quyết định đã công bố TTHC được sửa đổi bổ sung
1	1.009755	<i>Thủ tục chấp thuận nhà đầu tư của thuộc thẩm quyền của Ban Quản lý</i>	Trong thời hạn 17 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/cấp xã. - Qua dịch vụ Bru chính công ích. - Nộp trực tuyến tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn/	Nghị định số 239/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021	Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp	TTHC có thứ tự số 03 (1.009755) tại Danh mục TTHC kèm theo Quyết định số 768/QĐ-UBND ngày 10/4/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Thừa Thiên Huế (nay là thành phố Huế)
2	1.009748	<i>Thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư thuộc thẩm quyền của Ban Quản lý</i>	Trong thời hạn 17 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/cấp xã. - Qua dịch vụ Bru chính công ích. - Nộp trực tuyến tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn/	Nghị định số 239/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021	Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp	TTHC có thứ tự số 02 (1.009748) tại Danh mục TTHC kèm theo Quyết định số 3151/QĐ-UBND ngày 09/12/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Thừa Thiên Huế (nay là thành phố Huế)

ST T	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Cách thức và địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện	Số Quyết định đã công bố TTHC được sửa đổi bổ sung
3	1.009770	<i>Thủ tục gia hạn thời hạn hoạt động của dự án đầu tư thuộc thẩm quyền của Ban Quản lý</i>	Trong thời hạn 17 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/cấp xã. - Qua dịch vụ Bru chính công ích. - Nộp trực tuyến tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn/	Nghị định số 239/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021	Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp	TTHC có thứ tự số 16 (1.009770) tại Danh mục TTHC kèm theo Quyết định số 768/QĐ-UBND ngày 10/4/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Thừa Thiên Huế (nay là thành phố Huế)
4	1.009775	<i>Thủ tục thực hiện hoạt động đầu tư theo hình thức góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp đối với nhà đầu tư nước ngoài thuộc thẩm quyền của Ban Quản lý</i>	Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/cấp xã. - Qua dịch vụ Bru chính công ích. - Nộp trực tuyến tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn/	Nghị định số 239/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021	Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp;	TTHC có thứ tự số 12 (1.009775) tại Danh mục TTHC kèm theo Quyết định số 3151/QĐ-UBND ngày 09/12/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Thừa Thiên Huế (nay là thành phố Huế)
5	1.009756	<i>Thủ tục cấp chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư (Ban Quản lý thực hiện)</i>	10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/cấp xã. - Qua dịch vụ Bru chính công ích. - Nộp trực tuyến tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn/	Nghị định số 239/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021	Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp;	TTHC có thứ tự số 03 (1.009756) tại Danh mục kèm theo Quyết định số 3151/QĐ-UBND ngày 09/12/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Thừa Thiên Huế (nay là thành phố Huế)

*** Ghi chú:** Nội dung chi tiết của các TTHC đã được Bộ Tài chính công bố tại Quyết định số 3154/QĐ-BTC ngày 10 tháng 9 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ lĩnh vực đầu tư tại Việt Nam và Công khai trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (<https://dichvucong.gov.vn/>).

B. DANH MỤC TTHC HỢP NHẤT, THAY THẾ

[illegible]

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC được thay thế	Tên TTHC thay thế	Thời gian giải quyết	Cách thức và địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện	Số QĐ đã công bố TTHC được thay thế
6	1.009762	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ dự án đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý						TTHC có thứ tự số 08 (1.009762), 09 (1.009763), 10 (1.009764), 12 (1.009766), 13 (1.009767) tại Danh mục TTHC kèm theo Quyết định số 768/QĐ-UBND ngày 10/4/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Thừa Thiên Huế (nay là thành phố Huế)
7	1.009763	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư nhận chuyển nhượng dự án đầu tư là tài sản bảo đảm đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý						
8	1.009764	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, sáp nhập dự án đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý						
9	1.009766	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để hợp tác kinh doanh đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý						
10	1.009767	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để góp vốn vào doanh nghiệp đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý						

*** Ghi chú:** Nội dung chi tiết của các TTHC đã được Bộ Tài chính công bố tại Quyết định số 3154/QĐ-BTC ngày 10 tháng 9 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ lĩnh vực đầu tư tại Việt Nam và Công khai trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (<https://dichvucong.gov.vn/>)./.

C. DANH MỤC TTHC GIẢM TRÊN CƠ SỞ HỢP NHẤT, THAY THẾ

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC được thay thế	Lý do	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
1.	1.009757	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	<i>Trên cơ sở hợp nhất các TTHC, thay thế các TTHC có mã số 1.009759, 1.009757, 1.009762, 1.009763, 1.009764, 1.009765, 1.009766, 1.009767, 1.009768 bằng TTHC có mã số 1.00975. Từ đó, cắt giảm các mã TTHC này</i>	Đầu tư tại Việt Nam	Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp
2.	1.009762	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ dự án đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý			Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp
3.	1.009763	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư nhận chuyển nhượng dự án đầu tư là tài sản bảo đảm đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý			Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp
4.	1.009764	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, sáp nhập dự án đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý			Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp
5.	1.009765	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý			Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp
6.	1.009766	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để hợp tác kinh doanh đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý			Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp
7.	1.009767	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để góp vốn vào doanh nghiệp đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý			Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp
8.	1.009768	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư đã được chấp thuận chủ trương đầu tư (Khoản 3 Điều 54 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)			Ban Quản lý Khu kinh tế,

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC được thay thế	Lý do	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
					công nghiệp
9.	1.009769	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư hoặc dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư nhưng không thuộc trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 41 của Luật Đầu tư (Khoản 4 Điều 54 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)			Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp
10.	1.009742	Thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đối với dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh sân gôn	<i>Trên cơ sở hợp nhất các TTHC, thay thế các TTHC số 1.009760, 1.009769, 1.009760 bằng TTHC 1.009760. Từ đó, cắt giảm các mã TTHC này</i>	Đầu tư tại Việt Nam	Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp

*** Ghi chú:** Nội dung chi tiết của các TTHC đã được Bộ Tài chính công bố tại Quyết định số 3154/QĐ-BTC ngày 10 tháng 9 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ lĩnh vực đầu tư tại Việt Nam và công khai trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (<https://dichvucong.gov.vn/>).